**TUẦN: 24 KHOA HỌC**

**TIẾT 47 BÀI 23: SỰ SINH SẢN Ở NGƯỜI (Tiết 2)**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**\*Năng lực khoa học tự nhiên**

− Sử dụng được sơ đồ và một số thuật ngữ (trứng, tinh trùng, sự thụ tinh,...) để trình bày quá trình hình thành cơ thể người.

− Nêu được ý nghĩa của sự sinh sản ở người.

**\*Năng lực chung**

-Năng lực giao tiếp và hợp tác, sáng tạo trong thảo luận để tìm ra ý nghĩa của sự sinh sản.

**\*Phẩm chất**

-Chăm chỉ: Ham hiểu biết, tìm hiểu về quá trình hình thành cơ thể người và ý nghĩa của sự sinh sản ở người.

− Trách nhiệm trong việc chia sẻ những đóng góp trong hoạt động nhóm.

− Trung thực trong thảo luận và báo cáo kết quả thảo luận.

\*HSKT: Biết tham gia hợp tác nhóm cùng bạn

**II.Đồ dùng dạy học**

**1.Giáo viên:**

-Trò chơi khởi động.

-Các hình 2 – 6 (SGK trang 81).

-SGK trang 81.

**2.Học sinh:** -SGK

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.Hoạt động khởi động** (5 phút)  ***Mục tiêu:*** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về ý nghĩa của sự sinh sản để dẫn dắt vào bài học.  ***Cách tiến hành*** | |
| -GV gợi mở để HS nhớ lại nội dung kiến thức về chủ đề Gia đình mà HS đã học ở môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3.  -GV tổ chức cho HS thi vẽ nhanh sơ đồ về các thế hệ trong gia đình mình.  -GV mời một số HS chia sẻ sản phẩm trước lớp.  -GV nhận xét, tuyên dương các bạn có sơ đồ đúng và đẹp. GV dẫn dắt vào tiết 2 & 3 của bài học. | − HS lắng nghe.  − HS thực hiện theo sự hướng dẫn của GV.  − HS chia sẻ sản phẩm và có thể giới thiệu thêm về số lượng người qua từng thế hệ (ví dụ: lúc đầu, gia đình chỉ có ông bà sau đó ông bà sinh ra bố (hoặc mẹ) và cô hay chú (dì hay cậu),…).  − HS lắng nghe. |
| **B.Hoạt động khám phá :Tìm hiểu về ý nghĩa của sự sinh sản**  ***Mục tiêu:*** HS nêu được ý nghĩa của sự sinh sản.  ***Cách tiến hành*** | |
| -GV chia lớp thành các nhóm và tổ chức cho HS quan sát các hình 2, 3, 4, 5, 6 (SGK trang 81), thảo luận nhóm để trả lời các câu hỏi sau:  + Ông bà của bạn Nam có mấy người con và bao nhiêu cháu? Sự thay đổi số lượng thành viên trong gia đình bạn Nam là do đâu?  + Các thành viên trong gia đình bạn Nam đã tham gia đóng góp cho gia đình và xã hội như thế nào?  -GV mời HS đại diện các nhóm lên nói lại ý nghĩa của từng hình và khái quát được ý nghĩa của sự sinh sản.  -GV mời HS các nhóm khác nhận xét và bổ sung.  -GV nhận xét và khen ngợi nhóm có câu trả lời đúng, bổ sung và chỉnh sửa cho những nhóm chưa tốt. | – HS chia nhóm, quan sát hình và thảo luận nhóm để trả lời các câu hỏi.  + Hình 2: Gia đình ông bà bạn Nam gồm có: ông bà, 4 người con và 2 cháu.  + Hình 3, 4, 5, 6: Các thành viên trong gia đình bạn Nam đều tham gia các công việc có ích cho xã hội và có thu nhập để đảm bảo cuộc sống gia đình như: làm cô giáo, làm kĩ sư, làm kiểm lâm, làm y tá.  -HS trả lời và rút ra được kết luận về ý nghĩa của sự sinh sản ở người:  + Tạo ra các thế hệ tiếp nối từ đời này qua đời khác trong mỗi gia đình, dòng họ.  + Cung cấp lực lượng lao động cho xã hội, góp phần giữ gìn, xây dựng và phát triển đất nước.  -HS nhận xét và bổ sung (nếu có).  -HS lắng nghe. |
| **C.Hoạt động luyện tập: Cùng thảo luận**  ***Mục tiêu:*** Kiểm tra sự hiểu biết của HS về ý nghĩa của sự sinh sản ở người.  ***Cách tiến hành*** | |
| -GV tổ chức cho HS hỏi – đáp cặp đôi theo nội dung các câu hỏi sau:  + Sự sinh sản ở người có ý nghĩa gì?  + Điều gì sẽ xảy ra đối với mỗi gia đình và xã hội nếu không có sự sinh sản?  -GV mời một số nhóm lên hỏi – đáp trước lớp.  -GV mời HS các nhóm khác nhận xét.  − GV nhận xét và chốt lại nội dung các câu trả lời cho HS. | − HS chia nhóm và hỏi – đáp theo cặp. Một bạn hỏi và một bạn trả lời.  − Đại diện một số nhóm lên hỏi – đáp trước lớp.  − HS các nhóm khác lắng nghe và nhận xét.  − HS lắng nghe. |
| **D.Hoạt động nối tiếp**  - GV nhận xét giờ học  -Về nhà xem lại bài .  -Chuẩn bị cho tiết 3: Hình ảnh về các thế hệ trong gia đình: ông bà, cha mẹ, con | − HS lắng nghe. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

\*Ưu điểm: HS tích cực trong hoạt động nhóm, Nắm được nội dung bài học

\* Khuyết điểm: Vài em còn nói chuyện riêng chưa chú ý trong giờ học.

\* Biện pháp: GV nhắc nhở để các em chú ý hơn.